TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THÀNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 70/2023/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Thạnh, ngày 13 tháng 6 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 136/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lâm Văn T, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Tổ 11, ấp T, xã P, thành phố R, tỉnh K.

Bị đơn: Bà Trần Thị Diễm T1, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Tổ 11, ấp T, xã P, thành phố R, tỉnh K.

Chỗ ở hiện nay: ấp B, xã T, huyện V, thành phố C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lâm Văn T và bà Trần Thị Diễm T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lâm Văn T và bà Trần Thị Diễm T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lâm Thanh T2, sinh ngày 29/5/2017 cho ông Lâm Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T2 đủ 18 tuổi; bà Trần Thị Diễm T1 không phải cấp dưỡng nuôi con do ông T chưa yêu cầu.

Bà Trần Thị Diễm T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Lâm Văn T tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006759 ngày 13/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, thành phố C nên ông Lâm Văn T được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. C;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Nhật Trường